

ĐỀ ÁN

**Nâng cao hiệu quả hoạt động các Hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Hà Nam
giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1755 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2022
của UBND tỉnh Hà Nam)*

Phần mở đầu

SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT:

Trong những năm qua với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở, đến nay các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp (HTXNN) tỉnh Hà Nam đã đạt những kết quả nhất định như: Tổ chức thực hiện một số khâu dịch vụ sản xuất mà từng hộ dân không làm được hoặc làm không hiệu quả; Số lượng các HTXNN liên tục tăng qua các năm, hiệu quả hoạt động các khâu dịch vụ ngày được nâng cao, đã hình thành nhiều mô hình tham gia liên kết sản xuất, tiêu thụ và đã có sản phẩm HTX được công nhận là sản phẩm OCOP. Các HTXNN chủ động, tích cực tham gia Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo và các chương trình phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn đã góp phần giải quyết việc làm, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích đất, đảm bảo an sinh xã hội, an ninh lương thực góp phần phát triển kinh tế - xã hội chung toàn tỉnh.

Bên cạnh những mặt đạt được thì các HTXNN trên địa bàn tỉnh Hà Nam vẫn còn những mặt tồn tại, hạn chế cần phải được giải quyết trong thời gian tới như: Các HTXNN chưa phát huy hết vai trò tổ chức sản xuất nhất là trong liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; năng lực nội tại của HTXNN còn yếu, quy mô nhỏ lẻ, manh mún, năng lực cạnh tranh còn hạn chế; các mô hình HTXNN điển hình tiên tiến được nhân rộng còn ít, nguồn lực đầu tư từ các chính sách còn hạn chế, số HTXNN được đầu tư chưa nhiều, số vốn hỗ trợ cho các HTXNN còn thấp; trình độ quản lý chưa đáp ứng được yêu cầu; số HTXNN thực hiện khâu sơ chế, chế biến, bảo quản, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị còn ít; chưa có liên hiệp HTXNN; quan hệ giữa HTXNN và thành viên còn nhiều hạn chế, thành viên chưa thực sự tin tưởng gắn bó với HTX...

Vì vậy, để khắc phục những tồn tại, yếu kém của HTXNN thời gian qua và phát huy hết thế mạnh của HTXNN trong thời gian tới; đồng thời, cụ thể hóa nội dung Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, việc ban hành “Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động các HTXNN tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” là rất cần thiết.

II. CĂN CỨ ĐỀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN:

1. Văn bản Trung ương

- Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2012;
- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới;
- Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã 2012;
- Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;
- Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản;
- Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp;
- Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025;
- Thông tư 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính Hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025 Ban hành kèm theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030.

2. Văn bản của tỉnh

- Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy Hà Nam về đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 3724/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 15 -NQ/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Tỉnh ủy Hà Nam.
- Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2019 ban hành quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam;

- Kế hoạch số 1099/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025;

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HTXNN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Sau khi thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2013 tình hình hoạt động của HTXNN trên địa bàn tỉnh Hà Nam có những chuyển biến tương đối tích cực nhằm đảm bảo phù hợp với Luật Hợp tác xã năm 2012 như: Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, hoạt động dịch vụ; quyền, nghĩa vụ của HTX đối với thành viên và ngược lại, chế độ thông tin, báo cáo; hướng dẫn của cơ quan chuyên môn... Đến đầu năm 2016 tất cả các HTXNN toàn tỉnh đã chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012. Sau chuyển đổi còn lại 156 HTXNN (*giảm 06 HTX do giải thể, sáp nhập, hợp nhất*).

- Về số lượng HTXNN: Đến hết năm 2021 toàn tỉnh có 249 HTXNN, trong đó có 153 HTXNN chuyển đổi, giảm 03 HTX so với năm 2016, giảm 9 HTX so với năm 2011 (*do giải thể tự nguyện, sáp nhập vì còn ít diện tích đất sản xuất nông nghiệp*) và 96 HTXNN mới thành lập ít thành viên theo Luật HTX năm 2012.

- Về quy mô HTX: Đối với HTXNN chuyển đổi có 59 HTX quy mô toàn xã (*tập trung chủ yếu tại huyện Kim Bảng, thị xã Duy Tiên, TP Phủ Lý*) và 94 HTX quy mô thôn, liên thôn; HTX ít thành viên 96 HTX.

- Về cơ cấu tổ chức bộ máy HTXNN: Hội đồng quản trị kiêm Ban giám đốc HTX số lượng 3 người/HTX (*Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc HTX*); Ban kiểm soát HTX hoặc Trưởng kiểm soát HTX số lượng từ 1- 3 người, Bộ phận kế toán từ 2 - 3 người và các tổ trưởng dịch vụ.

- Về trình độ của cán bộ quản lý HTX: Tổng số cán bộ quản lý HTX là 1.245 người, số cán bộ HTX đã qua đào tạo chiếm 51,9 %, trong đó số cán bộ có trình độ từ đại học trở lên chiếm 11,2%. Như vậy số cán bộ HTX có trình độ từ đại học trở lên còn ở mức thấp, ảnh hưởng đến công tác điều hành quản lý HTX.

- Về cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc: Có 94/153HTX cũ chuyển đổi được cấp đất xây dựng nhà kho, trụ sở làm việc (*trong đó có 47HTX được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để xây dựng nhà kho, trụ sở làm việc, 47 HTX chỉ được cấp đất để sử dụng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*). Còn lại 59 HTX được UBND xã cho mượn 01 phòng làm việc trong khuôn viên trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Các HTX thành lập mới đa số đều chưa có trụ sở riêng, hiện nay chủ yếu trụ sở tại nhà riêng của Chủ tịch Hội đồng quản trị, giám đốc hoặc thành viên HTX. Đây là một trong những khó khăn của HTXNN.

- Về lĩnh vực hoạt động: HTX trồng trọt: 54 HTX; HTX chăn nuôi: 19 HTX; HTX thủy sản: 21 HTX và 155 HTX tổng hợp. Trong đó có 15 HTX ứng

dụng công nghệ cao (11/15 HTX ứng dụng công nghệ cao hoạt động đem lại lợi ích thiết thực và hiệu quả rõ rệt cho thành viên HTX).

- Về hoạt động dịch vụ:

+ Các HTX đảm nhận phục vụ dịch vụ cho các thành viên cơ bản ổn định, bình quân mỗi HTX đảm nhận 4 - 5 dịch vụ/HTX, HTX thực hiện nhiều dịch vụ nhất là 8 dịch vụ (HTXNN Mộc Bắc, HTXNN Châu Giang, thị xã Duy Tiên; HTXNN Nguyễn Úy, HTXNN Văn Xá, huyện Kim Bảng), HTX làm ít dịch vụ nhất là 02 dịch vụ (HTXNN phường Thanh Châu, HTXNN phường Thanh Tuyền thành phố Phủ Lý). Những hoạt động dịch vụ chủ yếu của HTX là phục vụ đầu vào sản xuất như: Dịch vụ thủy nông, cung ứng vật tư, thú y, khuyến nông, bảo vệ thực vật, làm đất ..., một số HTX ký kết hợp đồng liên kết với các doanh nghiệp làm dịch vụ tiêu thụ nông sản cho thành viên, số ít HTX làm dịch vụ tín dụng nội bộ (8 HTX, trong đó huyện Lý Nhân: 07 HTX, Bình Lục 01 HTX). Đây là những dịch vụ thiết yếu phục vụ sản xuất mà từng hộ dân không thể làm được hoặc làm hiệu quả thấp, chi phí cao...

+ Về tổ chức sản xuất: Có 153 HTX hoạt động dịch vụ phục vụ sản xuất cho các hộ dân (bao gồm cả thành viên HTX và không là thành viên HTX); 96 HTX thành lập mới theo mô hình ít thành viên có xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, trong đó nhiều HTX đã trực tiếp tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm (HTX đứng ra tổ chức sản xuất và có sản phẩm thu về HTX để bán).

- Về kết quả hạch toán kinh doanh của 153 HTX chuyển đổi (tính đến 31 tháng 12 năm 2021):

+ Tổng nguồn vốn của các HTX là 358.393,67 triệu đồng. Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của các HTX là 142.099,457 triệu đồng.

+ Lợi nhuận bình quân của HTX sau nghĩa vụ tài chính là 21,64 triệu đồng/HTX.

+ Về nợ đọng của HTX là: Tổng nợ phải trả của HTX tính đến 31/12/2021 là 34.681,362 triệu đồng.

+ Thù lao cán bộ: Thù lao cho cán bộ quản lý HTXNN chuyển đổi: Giám đốc HTX lương bình quân 2,7 triệu đồng/tháng, lương phó giám đốc bình quân 2,2 triệu đồng/tháng, lương kế toán trưởng bình quân 2,2 triệu đồng/tháng, lương trưởng kiểm soát bình quân 1,4 triệu đồng/tháng, các thành viên khác không tham gia làm cán bộ HTX thì chưa được hưởng chế độ thù lao hoặc phân chia lãi. Thù lao cán bộ các HTXNN mới thành lập chưa thực hiện theo phương án sản xuất kinh doanh do các hoạt động dịch vụ còn hạn chế, chưa có lãi.

- Kết quả, phân loại HTXNN năm 2021 cụ thể, như sau:

+ Đối với 153 HTX chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã: số HTX hoạt động xếp loại tốt là 50 HTX chiếm 32,68%; số HTX xếp loại khá là 67 HTX, chiếm 43,79 %, số HTX xếp loại trung bình là 34 HTX, chiếm 22,22%; số HTX xếp loại yếu là 02 HTX, chiếm 1,31, %

+ Đối với 96 HTX thành lập mới: Có 14 HTX thành lập mới năm 2021 theo quy định chưa phải báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (*do hoạt động dưới 1 năm*); 82 HTX còn lại thành lập từ năm 2020 trở về trước bước đầu đã đi vào hoạt động tương đối ổn định, qua theo dõi đánh giá nhiều HTX hoạt động có hiệu quả, sản xuất ổn định, các sản phẩm đáp ứng được yêu cầu của thị trường như: HTX Thủy sản Sông trong ao Hải Đăng - Kim Bảng; HTX Nông sản sạch Bảo An, HTX Đông trùng Hạ thảo Minh Đức - Lý Nhân; HTX DVNN Mực Đồng, HTX chăn nuôi Bò sữa Mộc Bắc - Thị Xã Duy Tiên; HTX chăn nuôi Bình Thành - Bình Lục...

- Về tình hình các HTX sản xuất, chế biến, kinh doanh các sản phẩm OCOP: Hiện nay toàn tỉnh đã có 04 HTXNN tham gia Chương trình OCOP (*HTX Thủy sản Sông trong ao Hải Đăng, HTX Rượu Vọc, HTXDVNN Cát Lại, HTX Nông nghiệp & DV Mực Đồng*) với 06 sản phẩm được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt 4 sao, 03 sản phẩm đạt 3 sao cấp tỉnh.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

- Nhận thức của đa số thành viên HTXNN chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012 còn chưa đầy đủ, vẫn tư duy theo hình thức HTX cũ, chưa gắn bó thiết tha với HTX nên chưa nghiêm túc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội HTX như: Việc góp vốn điều lệ, sử dụng sản phẩm dịch vụ HTX ít...; Hiệu quả hoạt động của HTX ở một số dịch vụ có thời điểm chưa mang lại lợi ích rõ rệt cho thành viên, thành viên chưa thực sự tin tưởng, gắn bó với HTX.

- Các HTX thực hiện chuyển đổi theo Luật Hợp tác xã năm 2012 hầu hết mới chuyển đổi về cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý HTX, chưa có sự đổi mới về hình thức hoạt động, tổ chức sản xuất. Sản phẩm kinh doanh, dịch vụ chủ yếu mang tính truyền thống như: Thủy nông, BVTV, Khuyến nông, Thú y chưa có sự thay đổi so với trước khi chuyển đổi. Một số HTX có tổ chức dịch vụ tiêu thụ sản phẩm, cung ứng vật tư chưa đủ điều kiện để cạnh tranh thị trường.

- Đội ngũ cán bộ HTX còn yếu, thiếu cán bộ chuyên môn; trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý và người lao động trong HTX chưa đáp ứng yêu cầu để ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất kinh doanh, triển khai các mô hình sản xuất nông sản hàng hóa theo chuỗi giá trị. Chế độ thù lao cho cán bộ HTX, người lao động làm việc trong HTX còn thấp...

- Liên kết trong sản xuất, dịch vụ cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm của các HTX chưa thực sự chặt chẽ, dễ bị phá vỡ, giá cả thị trường không ổn định; liên kết theo chuỗi giá trị còn ít, sản phẩm liên kết chưa đa dạng, sản xuất còn riêng lẻ, tự phát. Đặc biệt, sản phẩm đã qua sơ chế, chế biến chỉ tập trung ở một số HTX được thành lập mới, ít thành viên theo Luật Hợp tác xã năm 2012; hoạt động dịch vụ cung ứng vật tư của các HTX còn hạn chế, do cơ chế quản lý, thiếu vốn, chưa có địa điểm thuận lợi... nên HTX khó cạnh tranh dịch vụ này với các cửa hàng tư nhân.

- Năng lực nội tại của các HTXNN còn yếu, thiếu nguồn lực cho đầu tư sản xuất kinh doanh; cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất đa số các HTX chuyển đổi đều đã cũ, xuống cấp, nhiều HTX chưa được giao đất, cho thuê đất xây dựng trụ sở, kho, nhà xưởng sơ chế; đầu tư trang thiết bị máy tính, internet, phần mềm kế toán, nhiều HTX khó tiếp cận nguồn vốn tín dụng do không có tài sản đảm bảo...

- Việc tập trung đất đai để tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị đang gặp khó khăn; huy động vốn góp từ thành viên còn hạn chế, thiếu vốn hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là các hoạt động dịch vụ thỏa thuận....

- Một số địa phương diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng nên diện tích phục vụ dịch vụ giảm ảnh hưởng đến nguồn thu nên HTXNN hoạt động cầm chừng, không hiệu quả; nhiều HTX phụ thuộc nguồn kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi nhà nước cấp (*thủy lợi phí*) để duy trì hoạt động.

- Nhiều nơi các cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm đến phát triển kinh tế tập thể đặc biệt là HTXNN. Vì vậy nhiều HTXNN mặc dù đã chuyển đổi theo Luật HTX năm 2012, tuy nhiên vẫn còn HTX chuyển đổi hình thức, bản chất vẫn duy trì hoạt động theo mô hình cũ.

- Công tác quản lý nhà nước về HTXNN từ tỉnh tới cơ sở còn chưa chặt chẽ; cán bộ cấp huyện thiếu và kiêm nhiệm nhiều công việc, chưa có vị trí việc làm về HTX, do đó công tác quản lý chưa đảm bảo. Một số nơi còn lúng túng, buông lỏng trong quản lý và tham mưu chuyên sâu, nhất là đối với các HTXNN mới thành lập, ít thành viên. Bên cạnh đó các HTXNN chưa thực hiện nghiêm túc chế độ hạch toán kế toán, báo cáo định kỳ kết quả sản xuất kinh doanh, đánh giá phân loại HTX theo quy định và yêu cầu.

- Số HTXNN ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh chưa nhiều, đồng thời chưa thành lập được Liên hiệp HTX.

2. Nguyên nhân:

*** Nguyên nhân khách quan:**

+ Sản xuất nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào điều kiện khí hậu tự nhiên, có độ rủi ro cao; diện tích đất nông nghiệp ngày càng giảm để nhường chỗ cho đô thị hóa, thương mại, dịch vụ, công nghiệp... Lao động trong lĩnh vực nông nghiệp ngày càng có xu hướng dịch chuyển sang lĩnh vực phi nông nghiệp.

+ Năng lực nội tại của các HTX còn yếu kém về tài chính, cơ sở hạ tầng cũ, xuống cấp, thiếu đồng bộ quy mô sản xuất nhỏ lẻ, hiệu quả hoạt động thấp.

+ Nguồn kinh phí hoạt động của HTX chủ yếu do các thành viên đóng góp, nhưng con số này còn rất hạn chế.

*** Nguyên nhân chủ quan:**

+ Trình độ quản lý của đội ngũ cán bộ HTX còn yếu, tuổi đời bình quân cao, hoạt động điều hành của một cán bộ số HTX còn mang tính kinh nghiệm truyền thống; một số thành viên còn thiếu trách nhiệm với HTX. Năng lực và

khả năng tiếp cận với các nguồn lực của HTX còn hạn chế, việc lập phương án sản xuất kinh doanh và tài sản bảo đảm vay vốn ở một số HTX chưa đáp ứng yêu cầu, nên các HTX đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn hỗ trợ còn thấp. Ngoài ra, nhận thức của một số cán bộ, thành viên HTX về quyền, nghĩa vụ theo Luật HTX năm 2012 còn hạn chế, chưa đầy đủ vẫn còn tư tưởng, trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của nhà nước, nhất là các HTXNN chuyển đổi, chưa có tư duy đột phá mạnh dạn bổ sung thêm hoạt động dịch vụ.

+ Công tác quản lý Nhà nước về HTXNN còn hạn chế, nhất là ở cấp huyện (*Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế*) chỉ có cán bộ kiêm nhiệm nên việc tham mưu còn lúng túng, chưa kịp thời, nhất đối với các HTX được thành lập mới.

+ Các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã chưa thực sự đủ mạnh, thiếu nguồn lực để thực hiện, chưa tạo cơ chế thúc đẩy các HTX phát triển. Nguồn vốn của Nhà nước bố trí hỗ trợ đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng cho HTXNN rất hạn hẹp.

+ Việc tiếp cận và thụ hưởng các chính sách còn khó khăn do thủ tục pháp lý phức tạp, vay vốn tín dụng có nhiều điều kiện ràng buộc khi vay vốn, thời gian vay vốn ngắn, định mức vốn vay thấp, đa số các HTXNN chưa đủ điều kiện vay vốn ngân hàng, nhất là vay không phải bảo đảm bằng tài sản, các tổ chức tín dụng cũng không mặn mà với lĩnh vực nông nghiệp do sản xuất nông nghiệp có độ rủi ro cao, phụ thuộc nhiều vào điều kiện thời tiết khí hậu.

+ Do sản xuất manh mún, nhỏ lẻ theo quy mô hộ gia đình nên việc HTX triển khai ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật mới đặc biệt là trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch còn ít, gặp khó khăn.

Phần thứ hai **NỘI DUNG CỦA ĐỀ ÁN**

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các HTXNN hoạt động chưa hiệu quả để đạt tiêu chí có hiệu quả. Đồng thời, tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các HTXNN đang hoạt động hiệu quả và HTX mới thành lập; tăng cường năng lực của các HTXNN để phát huy hơn nữa vai trò liên kết, hợp tác, hỗ trợ thành viên và cộng đồng khu vực; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho thành viên và người lao động trong HTX.

- Phát triển HTXNN phải dựa vào nội lực của HTX là chính, nhà nước hỗ trợ về mặt thể chế, cơ chế chính sách và một phần ngân sách nhằm tạo điều kiện cho HTXNN phát triển. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập mới các HTXNN ít thành viên hoạt động theo Luật Hợp tác xã.

- Ưu tiên hỗ trợ các HTX tập trung đất đai, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị tham gia liên kết tiêu thụ, chế biến, bảo quản với các doanh nghiệp để giảm

thiếu rủi ro trong sản xuất nông nghiệp; các HTX tiêu thụ nông sản và các HTX sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm gắn với sản phẩm OCOP của tỉnh.

- Giải thể, sáp nhập các HTX yếu kém, hoạt động không hiệu quả để thành lập các HTX mới ít thành viên theo Luật Hợp tác xã.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Có khoảng 300 HTXNN, trong đó khoảng 240 HTX hoạt động hiệu quả (*chiếm khoảng 80% tổng số HTXNN*), không có HTX yếu.

- 100% số HTX tổ chức hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã; khuyến khích các HTX tham gia chuyển đổi số trong phát triển HTX.

- Có ít nhất 60 HTX NN ứng dụng công nghệ cao; 150 HTX liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp (*chiếm 50% tổng số HTXNN*); 10 HTX có sản phẩm OCOP; thành lập mới 60 HTXNN và 01 - 02 Liên hiệp HTXNN.

- Giải quyết dứt điểm các HTX hoạt động cầm chừng, hoạt động hình thức. Trên địa bàn tỉnh không còn HTX yếu kém.

- Thực hiện việc hoàn thiện mô hình thí điểm, nhân rộng một số mô hình HTXNN kiểu mới theo Kế hoạch 1099/KH-UBND ngày 10/5/2021 (*Phấn đấu hoàn thiện 03 mô hình HTX kiểu mới theo Kế hoạch 1099/KH-UBND*).

- 100% cán bộ quản lý HTX trong cơ quan nhà nước và cán bộ HTXNN được đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý và chuyên môn nghiệp vụ.

b) Định hướng đến năm 2030

- Thành lập mới thêm khoảng 60 HTXNN; có khoảng 300 HTX hoạt động hiệu quả (*chiếm trên 80% tổng số HTXNN*), có từ 3 - 5 Liên hiệp HTXNN.

- Có trên 80 HTXNN ứng dụng công nghệ cao và trên 180 HTXNN liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Trên 20 HTXNN có sản phẩm OCOP đạt hạng từ 3 sao trở lên.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN:

1. Phạm vi thực hiện: Áp dụng đối với các Hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

2. Đối tượng: Các HTX, Liên hiệp HTX (*sau đây gọi chung là HTX*); thành viên, sáng lập viên, các tổ chức, cá nhân có nhu cầu thành lập và tham gia phát triển HTX; cơ quan quản lý Nhà nước về HTX, các tổ chức, cá nhân có liên quan trực tiếp đến phát triển HTXNN.

3. Điều kiện hỗ trợ

HTXNN thành lập, tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc và quy định của Luật HTX và các văn bản pháp luật có liên quan; có nhu cầu hỗ trợ và đáp ứng các tiêu chí cụ thể của từng nội dung hỗ trợ theo quy định tại Đề án này.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Nội dung thực hiện

1.1. Duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của các HTX hiện có:

Hướng dẫn các HTX rà soát, đánh giá đúng thực trạng tình hình hoạt động của HTXNN; phân loại HTX theo quy định, đồng thời phân tích rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan các tồn tại HTX để có định hướng cụ thể, tìm ra giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của HTXNN theo hướng:

+ Nâng cao chất lượng dịch vụ của HTX, ngoài việc các HTXNN tập trung vào các dịch vụ thiết yếu mà thành viên có nhu cầu như: Dịch vụ thủy nông, bảo vệ thực vật, khuyến nông, thú y, bảo vệ sản xuất... thì HTX cần quan tâm chú trọng tổ chức tốt các dịch vụ như: liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến tiêu thụ sản phẩm.

+ Hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn xây dựng hoặc sửa đổi Điều lệ hoạt động, phương án sản xuất, kinh doanh; hướng dẫn thủ tục sắp xếp, củng cố lại tổ chức, hoạt động của HTXNN cho phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện thực tế của HTX.

+ Khuyến khích các HTXNN phát triển các dịch vụ phục vụ đa dạng trong nông nghiệp như: Cung ứng vật tư sản xuất và giống cây trồng, vật nuôi, dịch vụ chế biến nông sản, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ môi trường. Giao cho các HTX những nội dung công việc mà HTX có thể thực hiện được trong Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo, cơ cấu lại nông nghiệp...

1.2. Thành lập mới HTX, Liên hiệp HTX:

- Khuyến khích hỗ trợ thành lập các HTXNN mới ít thành viên trên cơ sở nhu cầu và điều kiện, lợi thế phát triển của từng địa phương, khu vực.

- Trong giai đoạn 2021 - 2025 hướng dẫn, tư vấn hỗ trợ thành lập khoảng 60 HTX mới, 1 - 2 Liên hiệp HTX; giai đoạn 2025 - 2030 thành lập mới khoảng 60 HTX và có 3 - 5 Liên hiệp HTX.

1.3. Xử lý dứt điểm các HTX hoạt động hình thức, không hiệu quả

Những HTX hoạt động cầm chừng, hình thức; hoạt động không hiệu quả (*ba năm liên tục hoạt động thua lỗ*); HTX hoạt động không đúng theo quy định của Luật HTX, không thể củng cố được cần phải chuyển đổi sang loại hình hoạt động phù hợp khác hoặc giải thể, sáp nhập theo quy định.

1.4. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn

a. Đối với cán bộ quản lý Nhà nước về HTX các cấp:

Thường xuyên tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý Nhà nước về HTX cho cán bộ cấp tỉnh, huyện. Nội dung về cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước, định hướng phát triển nông nghiệp của tỉnh và các văn bản hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành liên quan trong việc quản lý, phát triển HTX; công tác kiểm tra giám sát hoạt động của HTX...

b. Đối với cán bộ quản lý và thành viên HTX:

- Về đào tạo: Hàng năm, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cử cán bộ quản lý và cán bộ chuyên môn của HTX tham gia theo chương trình đào tạo của Bộ (*nếu có*); Nội dung đào tạo: Hạch toán kinh doanh, quản lý kinh tế HTX; chuyển giao công nghệ trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và một số nội dung theo nhu cầu thực tế của cơ sở.

- Về bồi dưỡng, tập huấn:

+ Tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, thành viên của HTX; đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển HTX.

+ Mỗi năm tổ chức 4-5 lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng của HTX gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (*Kiểm soát viên*), kế toán, cán bộ kỹ thuật, tổ trưởng tổ dịch vụ, thành viên... Nội dung bồi dưỡng tập huấn căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu của các HTX.

c. Khuyến khích cán bộ trẻ có trình độ về làm việc tại HTX.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ trẻ có trình độ từ cao đẳng trở lên về làm việc tại HTXNN trên địa bàn tỉnh.

1.5. Hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hoạt động hiệu quả theo Kế hoạch 1099/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh

Tập trung hướng dẫn, hỗ trợ 03 HTXNN (*HTXNN Tân Sơn huyện Kim Bảng, Hạ Vỹ huyện Lý Nhân, An Ninh huyện Bình Lục*) đăng ký tham gia mô hình hoạt động kiểu mới theo Kế hoạch 1099/KH-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh lựa chọn, hoàn thiện, nhân rộng mô hình HTX kiểu mới hiệu quả tại các địa phương trên cả nước giai đoạn 2021-2025 (*mô hình HTXNN đảm nhiệm các dịch vụ đầu vào, sơ chế/chế biến và đầu ra trong chuỗi giá trị nông sản*). Từ đó nhân ra diện rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Giải pháp thực hiện:

2.1 Tuyên truyền, vận động

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên hệ thống thông tin đại chúng từ tỉnh đến cơ sở về mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ, chủ trương phát triển HTXNN như: Luật HTX, các văn bản hướng dẫn thi hành, chính sách khuyến khích phát triển HTX với nhiều hình thức để nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý, thành viên HTX và nhân dân hiểu, thực hiện để đạt mục tiêu Đề án.

- Chú trọng công tác tuyên truyền thông qua nhiều hình thức đa dạng, đặc biệt là thông qua các mô hình, các phong trào thi đua để vận động các cấp, các ngành, đoàn thể và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ thành viên sản xuất, lực lượng sáng lập viên hợp tác xã (*nông dân sản xuất giỏi, chủ trang trại, những người có kinh nghiệm, uy tín với cộng đồng và có tiềm lực kinh tế*) tham gia thành lập và phát triển HTX hoạt động có hiệu quả giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thường xuyên tổ chức hội thảo trao đổi, giới thiệu các mô hình quản lý HTXNN có hiệu quả; tổ chức cho thành viên HTX, Hội đồng quản trị HTX giao lưu, học tập mô hình HTXNN hoạt động có hiệu quả tại một số tỉnh bạn để từ đó áp dụng và nhân ra diện rộng.

2.2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền nhưng không can thiệp sâu vào hoạt động cụ thể của HTX; nâng cao vai trò quản lý Nhà nước về công tác quản lý HTXNN thông qua kiểm tra, giám sát các HTX trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực, hiệu quả của đội ngũ cán bộ làm nhiệm vụ quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, HTX từ tỉnh tới cơ sở thông qua việc thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác. Bố trí đủ số lượng và đảm bảo chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về HTX, đặc biệt là cấp huyện bố trí ít nhất 01 người đảm nhiệm nhiệm vụ về quản lý kinh tế tập thể, HTX.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp các Sở, ngành có liên quan, chỉ đạo quyết liệt thực hiện giải thể các HTX hoạt động kém hiệu quả, cầm chừng, hoạt động hình thức, không tuân thủ theo Luật Hợp tác xã.

2.3. Về cơ chế chính sách hỗ trợ

a. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, thành viên HTX

- Đào tạo cán bộ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ HTX với thời gian đào tạo ngắn hạn tại các cơ sở đào tạo (*thực hiện theo chương trình đào tạo do Bộ Nông nghiệp & PTNT tổ chức, nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn vốn trung ương*).

- Tập huấn, bồi dưỡng cho các chức danh chủ chốt của HTXNN; đến năm 2025 có 100% cán bộ quản lý HTXNN, cán bộ chuyên môn, kỹ thuật, tổ trưởng tổ dịch vụ được đào tạo, tập huấn bồi dưỡng kiến thức quản lý và nghiệp vụ chuyên môn.

b. Khuyến khích cán bộ trẻ có trình độ từ cao đẳng trở lên về làm việc tại HTXNN:

Khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ trẻ có trình độ từ cao đẳng trở lên về làm việc lâu dài tại HTX.

c. Thành lập HTX mới

Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn thành lập HTX mới theo nhu cầu và khai thác tiềm năng thế mạnh của từng địa phương.

d. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Hỗ trợ để HTXNN tham gia hội chợ, triển lãm, tìm kiếm thị trường, quảng bá thương hiệu và xây dựng các gian hàng giới thiệu sản phẩm nông sản của địa phương; tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử; chứng nhận chất lượng, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hoá, truy xuất nguồn gốc.

đ. Các chính sách khác

Ngoài các nội dung hỗ trợ theo Đề án, các HTX được hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định hiện hành như: chính sách đất đai; chính sách tài chính, tín dụng; chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ và Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam; chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 -2025 theo Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, đặc biệt là hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng và chế biến sản phẩm.

IV. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN

- Nguồn vốn thực hiện Đề án: Từ ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương.

- Tổng kinh phí thực hiện Đề án là: 2.700,0 triệu đồng (*Hai tỷ bảy trăm triệu đồng*). Trong đó:

* Ngân sách Trung ương: 1.500 triệu đồng (*nếu có*).

Bồi dưỡng tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho cán bộ HTX: 500 triệu đồng/năm x 3 năm = 1.500 triệu đồng.

* Ngân sách địa phương: 1.200 triệu đồng.

- Thành lập mới HTX: 50HTX thành lập mới x 12 triệu đồng/HTX= 600 triệu đồng.

- Hỗ trợ HTXNN xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường: 200 triệu đồng/năm x 03 năm = 600 triệu đồng.

3.3. Phân kỳ vốn đầu tư hàng năm:

STT	Nội dung công việc	Kinh phí năm 2023 (tr.đồng)	Kinh phí năm 2024 (tr.đồng)	Kinh phí năm 2025 (tr.đồng)	Tổng kinh phí (tr.đồng)
1	Tập huấn nâng cao năng lực cán bộ, thành viên HTX	500,0	500,0	500,0	1.500,0
2	Thành lập mới HTX	180,0	180,0	240,0	600,0
3	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho HTX	200,0	200,0	200,0	600,0
Tổng cộng		880,0	880,0	940,0	2.700,0

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các địa phương triển khai thực hiện Đề án; hướng dẫn theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn ngân sách tỉnh để thực hiện Đề án.

- Thông tin tuyên truyền về mục đích ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án tới toàn thể cán bộ, đảng viên và cho các tầng lớp nhân dân trong tỉnh (*bằng các hình thức như: Báo Hà Nam, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, tổ chức Hội nghị tập huấn, hội thảo...*).

- Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, thành viên HTX; tư vấn, hướng dẫn các HTX củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động các HTX hiện có; Chuyển giao khoa học kỹ thuật sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao.

- Chịu trách nhiệm thẩm định nội dung, hình thức và mức hỗ trợ đối với các HTXNN thuộc diện được hưởng theo Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của các HTX; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện tập trung vận động, hỗ trợ và hướng dẫn các HTX giải thể tự nguyện hoặc hỗ trợ chuyển đổi sang loại hình kinh doanh khác hoặc tiến hành giải thể bắt buộc theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, nắm bắt tình hình hoạt động của các HTXNN để kịp thời phát hiện và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là về cơ chế, chính sách, về nguồn vốn,... đôn đốc quá trình triển khai thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án; hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh phân bổ nguồn vốn đầu tư công trung hạn, hàng năm để thực hiện Đề án.

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Sở ngành và UBND cấp huyện lựa chọn các HTX có nhu cầu, đủ điều kiện để tổ chức thực hiện nội dung hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng cho các HTX nông nghiệp.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn, Liên minh HTX tỉnh và các cơ quan có liên quan tham gia công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ HTX.

3. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp Phát triển nông thôn tham mưu cho các cấp có thẩm quyền bố trí ngân sách Nhà nước thực hiện nội dung của Đề án theo quy định phân cấp của Luật ngân sách và các văn bản hướng dẫn.

4. Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

- Hướng dẫn các HTX hiện có củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động; vận động các HTX liên kết, tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm nông nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi để các HTX được tiếp cận với nguồn vốn hỗ trợ phát triển HTX; tư vấn, hướng dẫn thành lập HTX mới.

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan tăng cường hoạt động triển khai, hướng dẫn các HTX đủ điều kiện tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển HTX của Trung ương, của tỉnh; triển khai có hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển HTX.

5. Các Sở, ngành, đơn vị liên quan:

- Các sở, ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị, xã hội tích cực phối hợp các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia phát triển HTXNN hoạt động có hiệu quả.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền đến các thành viên HTX và Nhân dân về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với kinh tế tập thể; mục đích, ý nghĩa và nhiệm vụ của Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của HTXNN tỉnh Hà Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 để nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ quản lý, thành viên HTX, người dân và triển khai các chương trình hành động cụ thể nhằm đạt được mục tiêu của Đề án đã đề ra.

- Tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng các HTXNN, chậm nhất 31/12/2022 phải giải thể xong các HTXNN đã dừng hoạt động, hoạt động hình thức...; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; phát động các phong trào thi đua xây dựng và phát triển HTX. Đồng thời, chủ động bố trí nguồn lực và triển khai các cơ chế, chính sách hỗ trợ HTX nông nghiệp đặc thù của địa phương.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn; UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước đối với các hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các HTX, xử lý nghiêm những HTX không thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định, hoạt động hình thức, hoạt động không đúng với quy định của Luật HTX.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý tồn tại liên quan đến hoạt động của HTX: Thực hiện việc thống kê đúng, đủ, kịp thời các chỉ tiêu về phát triển kinh tế tập thể, HTX, đánh giá và phân loại đúng thực trạng hoạt động của HTX;

hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện Đề án báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Lựa chọn, đề xuất các HTXNN đủ điều kiện và hướng dẫn tham gia thực hiện mô hình theo Đề án.

- Phê duyệt dự án đầu tư hỗ trợ cơ sở hạ tầng của các HTXNN trên địa bàn.

- Phối hợp với các Sở, ngành theo dõi, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các HTX sử dụng nguồn vốn hỗ trợ đối với trường hợp HTX làm chủ đầu tư.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, các Sở, ngành liên quan trong việc lựa chọn địa điểm thực hiện; chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát HTX tiếp nhận hỗ trợ, đầu tư.

- Tạo điều kiện cho các HTX hoạt động và phát triển như: Giao đất, cho thuê đất để xây dựng trụ sở, nhà kho, xưởng sơ chế, chế biến, tập trung đất đai để mở rộng diện tích sản xuất...

- Phối hợp các Phòng, ban của cấp huyện và các đơn vị liên quan đơn đốc, hướng dẫn HTX hoạt động kém hiệu quả giải thể.

8. Các HTXNN trên địa bàn tỉnh:

- Chủ động thực hiện tự đánh giá, rà soát, cơ cấu lại hoạt động dịch vụ của HTX để xây dựng, mở rộng phương án sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tiềm năng thế mạnh của HTX và yêu cầu của thị trường. Những HTX hoạt động cầm chừng, không hiệu quả chủ động đề xuất xin giải thể tự nguyện.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo cho đội ngũ kế toán, nhằm đảm bảo hết năm 2022 phải thực hiện chế độ kế toán mới theo quy định (*đối với những HTX vẫn áp dụng chế độ kế toán cũ*).

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá xếp loại HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX hàng năm theo quy định.

- Tiếp nhận và tổ chức thực hiện, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn, máy móc, trang thiết bị, vật tư... khi được hỗ trợ.

Trên đây là Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.